

Số: 2775 /BC-QLB

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch mục tiêu, nhiệm vụ được giao của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam năm 2018**

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

- Căn cứ Quyết định số: 1472/QĐ-BGTVT ngày 13.05.2016 và số 2379/QĐ-BGTVT ngày 01.08.2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018 đến 31/12/2018,

Tổng Giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (gọi tắt là TCT) kính báo cáo Bộ Giao thông vận tải một số nội dung về kết quả ước thực hiện kế hoạch SXKD trong năm 2018 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 của Tổng công ty như sau:

### PHẦN I

#### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ƯỚC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018**

Năm 2018, Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban điều hành Tổng công ty đã quyết liệt chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, đổi mới phương pháp quản trị doanh nghiệp, thực hiện tốt mục tiêu kế hoạch năm, hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt là tổ chức điều hành bay an toàn tuyệt đối, cụ thể như sau:

**I. Kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2018:**

- **Sản lượng điều hành bay:** 890.398 lần chuyến, đạt 104,16% kế hoạch, tăng 10,47% so với thực hiện năm 2017.

- **Tổng doanh thu:** 3.860.862 triệu đồng, đạt 110,29% kế hoạch, tăng 15,27% so với thực hiện năm 2017.

- **Tổng chi:** 2.421.250 triệu đồng, đạt 95,2% kế hoạch, tăng 10,87% so với thực hiện năm 2017.

- **Lợi nhuận trước thuế:** 1.439.619 triệu đồng, đạt 150,09% kế hoạch, tăng 25,59% so với thực hiện năm 2017.

- **Nộp ngân sách nhà nước:** 3.015.924 triệu đồng, đạt 122,49% kế hoạch, tăng 22,5% so với thực hiện năm 2017.

Trong năm 2018, Tổng công ty đã điều hành an toàn cho 100% các chuyến bay trong vùng trách nhiệm được giao, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay. Công tác quản lý, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh được đảm bảo chặt chẽ, sát yêu cầu thực tế và đáp ứng đầy đủ các quy định của Nhà nước. Tổng công ty đã thực hiện nghiêm túc mọi chế độ quy định của Nhà nước trong quản lý tài chính, tài sản, vật tư; quản lý sử dụng có hiệu quả tài sản, vật tư; quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản, tiền vốn. Đảm bảo khả năng thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

## **II. Cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay:**

### **1. Công tác an ninh, an toàn hàng không và tìm kiếm cứu nạn:**

Trong năm 2018, Tổng công ty đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn hàng không; ban hành nhiều Chỉ thị, hướng dẫn và tăng cường thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo từ Bộ Giao thông vận tải. Tổng công ty đã thực hiện kiểm tra chất lượng ANHK theo kế hoạch, khắc phục các khuyến cáo trong công tác đảm bảo an ninh hàng không của Cục HKVN; Chủ động kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị phục vụ TKCN đảm bảo sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng các kế hoạch, triển khai các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống, đặc biệt trong mùa mưa bão. Trong năm 2018, Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo sát sao các đơn vị chủ động xây dựng ứng phó với các cơn bão đổ bộ vào Việt Nam, hạn chế tối đa mức thiệt hại do bão gây ra.

- Số sự cố và vụ việc có nguyên nhân trực tiếp/gián tiếp từ dịch vụ bảo đảm HDB tính đến ngày 31/12/2018 như sau:

\* Không lưu:

+) Không có các sự cố mức A.

+) Mức B: 01 sự cố (gián tiếp).

+) Mức C: 03 sự cố (02 trực tiếp; 01 gián tiếp), so với 04 sự cố năm 2017.

+) Mức D: 08 sự cố (07 trực tiếp; 01 gián tiếp), so với 03 sự cố năm 2017.

+) Mức E: 03 sự cố (gián tiếp), so với 03 sự cố năm 2017.

\* Kỹ thuật: 02 vụ việc mức E, 01 sự cố mức D so với 08 vụ việc năm 2017.

Đến thời điểm báo cáo, các chỉ số an toàn ALoS thực hiện của Tổng công ty đều có giá trị thấp hơn giá trị mức độ an toàn chấp nhận được.

## **2. Công tác không lưu**

Xác định điều hành bay an toàn, điều hòa, hiệu quả cho tất cả các chuyến bay trong vùng trời trách nhiệm là mục tiêu then chốt, Tổng công ty đã tập trung thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ không lưu thông qua việc triển khai xây dựng và áp dụng các phương thức điều hành bay mới; Tối ưu hóa tổ chức vùng trời đường dài và trung tâm; Áp dụng công nghệ dẫn đường tiên tiến tại các sân bay có mật độ hoạt động bay cao; Tích cực học tập, hợp tác với các cơ quan, tổ chức nước ngoài để nghiên cứu tối ưu hóa vùng trời và phương thức bay tại Việt Nam đáp ứng nhu cầu tăng trưởng nóng của hàng không trong nước và quốc tế.

Năm 2018, Tổng công ty tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tăng năng lực quản lý, khai thác tại các Cảng Hàng không, sân bay và đảm bảo an toàn bay, giảm thiểu tối đa tình trạng tắc nghẽn tại các sân bay lớn. Tiếp theo việc áp dụng thành công tại các sân bay Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cam Ranh từ tháng 5/2018, Tổng công ty đã triển khai áp dụng phương thức bay SID/STAR RNP1 tại Cảng HKQT Phú Bài nhằm tối ưu hóa quỹ đạo hoạt động của tàu bay, chủ động trong việc thiết lập thứ tự tiếp cận hạ cánh, tăng năng lực điều hành bay, góp phần giải quyết tắc nghẽn, tăng cường đảm bảo an toàn, giảm thiểu cường độ làm việc của KSVKL, giảm lượng nhiên liệu tiêu thụ và khí thải phát, tăng hiệu quả kinh tế.

Tổng công ty đã thiết lập vùng trời kiểm soát tiếp cận tại sân bay Cam Ranh và phân chia khu vực trách nhiệm cung cấp dịch vụ (TWR-APP); Thiết lập tổ chức vùng trời, khu vực trách nhiệm tại sân bay Vân Đồn và các đường hàng không Q11, Q12, Q14 đi/đến sân bay Vân Đồn; Thiết lập hành lang bay Q10 RNAV2 (LOCHA – VIDAD) tạo điều kiện thuận lợi phân tách luồng không lưu, hạn chế giao cắt và rủi ro va chạm giữa các hoạt động bay đi/đến sân bay Cát Bi, nâng cao năng lực thông qua của vùng trời và không ảnh hưởng đến hoạt động bay quân sự.

## **3. Công tác Thông báo tin tức Hàng không:**

Tổng công ty thực hiện quản lý, khai thác các hệ thống kỹ thuật đảm bảo đúng quy định, quy trình về khai thác, vận hành, bảo trì thiết bị và kịp thời khắc phục các sự cố; Đảm bảo cung cấp dịch vụ thủ tục bay, thông báo tin tức hàng không đầy đủ; quản lý, khai thác, phát hành NOTAM và cung cấp các bản thông báo tin tức trước chuyến bay (PIB) đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng quy định; Biên soạn và phát hành các ấn phẩm TBTTHK theo đúng tiêu chuẩn, đạt chất lượng tốt.

#### **4. Cung cấp dịch vụ khí tượng:**

Tổng công ty đã tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết tại 2 vùng FIR của Việt Nam. Các cơ sở cung cấp dịch vụ khí tượng đã tổng hợp, cập nhật và cung cấp thông tin dự báo khí tượng đầy đủ, chính xác, kịp thời đảm bảo cho công tác điều hành bay an toàn, hiệu quả trong vùng trời trách nhiệm, đảm bảo phục vụ bay an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sai sót kể cả trong điều kiện thời tiết diễn biến xấu và phức tạp.

Tổng công ty tiếp tục hợp tác với Cơ quan khí tượng thuộc 03 nhóm quốc gia trong khu vực châu Á để tham gia thử nghiệm phối hợp hài hòa bản tin cảnh báo thời tiết trên đường bay. Kết quả các đợt thử nghiệm đều đạt tuần thủ đầy đủ các Quy định của ICAO về mẫu điện văn, thời gian, địa chỉ gửi và cấp độ điện văn ưu tiên.

#### **5. Công tác kỹ thuật:**

Trong năm 2018, tình trạng hoạt động của trang thiết bị kỹ thuật nhìn chung ổn định, thông tin liên lạc được duy trì thông suốt, phục vụ kịp thời công tác chỉ huy điều hành bay. Các đơn vị thuộc Tổng công ty thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo dưỡng, chuyên mùa, sửa chữa các trang thiết bị kỹ thuật, duy trì thiết bị hoạt động thường xuyên liên tục phục vụ kịp thời công tác điều hành bay. Các hệ thống thiết bị chính của Tổng công ty đều hoạt động với cấu hình dự phòng, nâng cao tính liên tục, tính sẵn sàng của dịch vụ CNS.

#### **6. Công tác đào tạo-huấn luyện**

Công tác phát triển nguồn nhân lực luôn được Tổng công ty đặc biệt chú trọng. Năm 2018, Tổng công ty đã phê duyệt kinh phí đào tạo huấn luyện với tổng kinh phí là 34 tỷ đồng, tổ chức liên kết, hợp tác với các tổ chức đào tạo có uy tín trong và ngoài nước như Cơ sở đào tạo của IATA (Singapore), Trung tâm huấn luyện của Airways New Zealand, Học viên Hàng không Singapore, Học viện Hàng không Việt Nam... để thực hiện kế hoạch tổ chức các khóa đào tạo,

huấn luyện, phát triển nguồn nhân lực của Tổng công ty, đặc biệt là lực lượng lao động chuyên ngành Quản lý bay, giáo viên, huấn luyện viên, cán bộ xây dựng khai thác các hệ thống chuyên ngành mới. Cụ thể:

+ Về đào tạo trong nước: Tổ chức **53 khóa/ 1.798 người** trong đó tổ chức 13 khóa đào tạo cấp chứng chỉ chuyên môn cho 210 nhân viên An ninh kiểm soát, Kỹ thuật, Đánh tín hiệu tàu bay, Thông báo hiệp đồng bay, Khí tượng hàng không.

+ Phối hợp với Cục HKVN tổ chức năng định cho **2091 người/2636 năng định** tại các khu vực miền Bắc, miền Trung, miền Nam.

+ Về đào tạo, huấn luyện tại nước ngoài: Thực hiện 12 khóa/71 lượt người, trong đó có 05 khóa/15 lượt người được tài trợ.

+ Thuê chuyên gia nước ngoài giảng dạy tại Việt Nam: 07 khóa/118 lượt người.

### **7. Công tác hợp tác quốc tế:**

Trong năm 2018, Tổng công ty tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác quốc tế với các tổ chức quốc tế, các nhà chức trách hàng không và các cơ quan Quản lý bay của các nước trong khu vực như Thái Lan, Trung Quốc, Lào, Campuchia, Singapore, Malaysia và Philippines. Tổng công ty đã tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi các thỏa hiệp thư không lưu không lưu giữa ACC Hà Nội, ACC Hồ Chí Minh với các ACC kế cận thuộc các nước trong khu vực. Mặt khác, Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện tốt các kế hoạch không vận của ICAO khu vực, tích cực tham gia các tiểu nhóm chuyên ngành thuộc khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, khu vực biển Đông và Đông Nam Á; Tích cực tham gia các hoạt động của CANSO với vai trò là thành viên, nghiêm túc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên theo khuyến nghị của CANSO.

Năm 2018 có thể nói là một năm khởi sắc trong lĩnh vực hợp tác quốc tế của Tổng công ty. Bên cạnh việc duy trì hợp tác với các công ty, đối tác trong các hợp đồng thuê kênh vệ tinh, đường truyền dữ liệu cho các hệ thống kỹ thuật, Tổng công ty tiếp tục thực hiện chương trình hợp tác với NAVBLUE của Pháp theo chương trình Hợp tác Quản lý Không lưu tại Việt Nam; Tháng 2/2018, Tổng công ty ký kết hợp đồng với MITRE về Triển khai kế hoạch Tổng thể Quản lý luồng không lưu tại Việt nam với thời gian thực hiện là 16 tháng; Tháng 5/2018, Tổng công ty đã ký kết Thỏa thuận tài trợ không hoàn lại với Công ty Japan Radio Co.,Ltd (giá trị tài trợ 200 triệu Yên, tương đương 43 tỉ

đồng) về cung cấp, lắp đặt, kiểm tra, đánh giá và chuyển giao hệ thống giám sát đa điểm (MLAT) tại Cảng HKQT Phú Quốc.

### **III. Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản:**

Theo Kế hoạch năm 2018, Tổng công ty triển khai thực hiện 149 dự án, trong đó:

- + Dự án chuyên tiếp: 76 dự án (bao gồm các dự án thực hiện quyết toán)
- + Dự án đăng ký mới: 73 dự án
- + Kế hoạch giải ngân là: 507 tỷ đồng.
- Tổng hợp kết quả thực hiện đến 31/12/2018:
  - + Đã hoàn thành nghiệm thu, quyết toán: 49 dự án.
  - + Đang triển khai thực hiện: 79 dự án.
  - + Đang trong giai đoạn CBĐT: 21 dự án.

Giá trị giải ngân thực hiện tính đến 31/12/2018: **221 tỷ đồng**, đạt 43,59% so với kế hoạch năm 2018.

Nhìn chung, công tác đầu tư - xây dựng năm 2018 của Tổng công ty đã được triển khai theo đúng pháp luật của Nhà nước, quy định của Tổng công ty. Công tác thẩm tra, thẩm định, quyết toán hồ sơ dự án được quan tâm, đẩy nhanh tiến độ. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế:

- Quy định pháp luật Nhà nước liên quan đến công tác đầu tư, cụ thể là công tác đấu thầu có nhiều thay đổi nên còn nhiều hạn chế trong việc áp dụng quy định vào thực tế thực hiện đầu tư. Bên cạnh đó, quy trình thủ tục quản lý dự án đầu tư xây dựng phức tạp, được quy định tại rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước có sự chồng chéo, trong khi văn bản hướng dẫn thường không kịp thời và hay thay đổi dẫn đến quá trình xử lý các thủ tục hồ sơ nói chung còn lúng túng, dẫn đến chậm tiến độ so với kế hoạch đã đề ra.

- Việc chỉ đạo, lãnh đạo công tác đầu tư đã quyết liệt, chủ động hơn nhưng tiến độ thực hiện một số dự án trọng điểm còn chậm so với kế hoạch được duyệt, tiến độ giải ngân thấp. Một số dự án trọng điểm như TTKS Không lưu HCM, TTKS Tiếp cận và Đài KSKL Đà Nẵng, Đài KSKL Chu Lai, Buôn Mê Thuột, Phù Cát; các Trạm Radar: Nội Bài, Vinh, Quy Nhơn, Cà Mau, Cam Ranh... còn chậm.

- Các dự án của Tổng công ty phần lớn mang tính chất chuyên ngành Quản lý bay nên số lượng nhà thầu tư vấn còn hạn chế, năng lực của nhiều nhà

thầu tư vấn lập dự án, thiết kế dự toán yếu ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng hồ sơ, phải chỉnh sửa phát sinh thủ tục nhiều lần.

- Việc quyết toán các dự án tuy có tiến bộ hơn trước nhưng vẫn còn kéo dài.

#### **IV. Tình hình sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại Tổng công ty**

Tổng công ty thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, kế toán đối với công ty TNHH một thành viên do nhà nước sở hữu 100% vốn; Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về chế độ báo cáo, công khai tài chính và thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước. Tổng công ty quản lý sử dụng có hiệu quả tài sản nhà nước giao đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước. Hầu hết các tài sản của Tổng công ty được thực hiện cho các hoạt động công ích bảo đảm hoạt động bay.

Tổng công ty quản lý, sử dụng chặt chẽ có hiệu quả các nguồn vốn được Nhà nước giao. Trong năm 2018, Tổng công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu được giao và thực hiện việc đầu tư ra ngoài đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Tổng công ty thực hiện đầu tư 100% vốn điều lệ vào công ty TNHH Kỹ thuật Quản lý bay nhằm mục đích hỗ trợ cho nhiệm vụ công ích Bảo đảm hoạt động bay của Tổng công ty và phát triển công nghiệp Hàng không theo đúng kế hoạch, quy hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt. Ngoài ra, các hoạt động đầu tư ra ngoài khác của Tổng công ty đều được báo cáo Chủ sở hữu, Thủ tướng chính phủ xem xét chấp thuận trước khi thực hiện.

### **PHẦN II**

#### **PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Năm 2019, Tổng công ty tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các Đề án đã được Bộ Giao thông vận tải, Cục HKVN phê duyệt; Chương trình hành động và Chương trình công tác, tập thể Lãnh đạo và toàn thể người lao động Tổng công ty tiếp tục nâng cao tinh thần, trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thể chế hóa và xây dựng kế hoạch thực hiện trên tất cả các lĩnh vực quan trọng, chủ yếu của Tổng công ty. Trong đó, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm:

##### **I. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:**

Tăng cường quản lý, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, cụ thể:

- Sản lượng điều hành bay: Đảm bảo điều hành bay an toàn cho 963.453 lần chuyến, tăng 8,2% so với thực hiện năm 2018.
- Tổng doanh thu: 4.119 tỷ đồng, tăng 6,98% so với ước thực hiện năm 2018.
- Tổng chi: 2.690 tỷ đồng bằng 99,81% so với ước thực hiện năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế: 1.429 tỷ đồng, tăng 23,83% so với ước thực hiện năm 2018.
- Nộp ngân sách nhà nước: 3.018 tỷ đồng, tăng 0,17% so với ước thực hiện năm 2018.

## **II. Công tác An ninh- An toàn và cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay:**

Tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành tổ chức, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, đảm bảo điều hành bay an toàn- điều hòa- hiệu quả 100% các chuyến bay trong vùng trách nhiệm được giao, trọng tâm là:

- Tiếp tục phối hợp với Công ty NAVBLUE/Airbus thực hiện Chương trình hợp tác Quản lý không lưu tại Việt Nam trong việc triển khai áp dụng hệ thống phương thức bay PBN mới tại các sân bay Nội Bài, Tân Sơn Nhất. Tiếp tục triển khai các nội dung công việc thuộc dự án MITRE về Quản lý luồng không lưu tại Việt Nam; Phối hợp với Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam trong việc triển khai thực hiện A-CDM tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất theo chỉ đạo của Cục HKVN; Xây dựng hệ thống phương thức bay PBN (SID/STAR/IAP) tại các sân bay Vinh, Cần Thơ, Buon Ma Thuột, Phù Cát; Xây dựng phương thức tiếp cận cho tàu bay CAT D tại các sân bay Phù Cát, Tuy Hòa, Đồng Hới; Áp dụng hệ thống quản lý cất/hạ cánh A/DMAN tại các cơ sở điều hành bay; Thiết lập mới và chuyển đổi kiểu loại của các đường hàng không truyền thống sang áp dụng tính năng dẫn đường RNAV/RNP; Thực hiện công tác chuẩn bị để áp dụng tiêu chuẩn phân cách tối thiểu mới trong khu vực vùng trời sân bay Nội Bài, Đà Nẵng và vùng trời đường dài theo mức độ đáp ứng của hệ thống kỹ thuật; Thực hiện các nội dung nâng mức tham gia (level 2) dự án ATFM Multi-Nodal khu vực; Xây dựng ATFM nội địa.

- Hoàn thành xây dựng Mục tiêu an toàn giai đoạn 2020-2025. Hoàn thiện Bộ chỉ số an toàn, Tài liệu Hệ thống quản lý an toàn (SMSM). Triển khai thực



hiệu quả Quy chế An ninh hàng không của Tổng công ty. Xây dựng đội ngũ giáo viên giảng dạy chuyên ngành An ninh hàng không và bộ giáo trình huấn luyện ANHK. Hoàn thiện hệ thống hàng rào, bố trí đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại các khu vực hạn chế thuộc Tổng công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra và duy trì nghiêm túc các chế độ trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan, kịp thời xử lý các tình huống đảm bảo điều hành bay an toàn tuyệt đối.

- Thực hiện nghiêm quy trình khai thác, vận hành thiết bị, đảm bảo khai thác có hiệu quả hệ thống thiết bị đảm bảo.

### **III. Công tác đầu tư, xây dựng:**

Tổng công ty tiếp tục nỗ lực triển khai các dự án đầu tư nhằm đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật, trong đó trọng tâm là đổi mới công nghệ kỹ thuật hiện đại, đáp ứng đòi hỏi nâng cao chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, cụ thể:

- Tập trung triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của ngành: Hoàn thành chuẩn bị đầu tư các dự án: Trung tâm kiểm soát không lưu Hồ Chí Minh, Trung tâm kiểm soát tiếp cận, Đài KSKL Đà Nẵng, Đài Kiểm soát không lưu Chu Lai, mạng VSAT khu vực phía Nam; Khởi công xây dựng các dự án: Đài KSKL Buôn Mê Thuột; các dự án đầu tư radar: Nội Bài, Cam Ranh, Vinh; Cơ sở làm việc Công ty QLB miền Trung...

- Tiếp tục đẩy mạnh chương trình hợp tác với công ty MITRE trong việc xây dựng kế hoạch tổng thể phát triển quản lý luồng không lưu với vốn tài trợ của Cơ quan phát triển thương mại Hoa Kỳ (USTDA).

- Tăng cường hợp tác với Công ty Thales Australia trong việc kiểm tra, khảo sát, đánh giá các trạm radar cũ để làm cơ sở đưa ra các giải pháp bảo trì, bảo dưỡng, đầu tư nâng cấp một cách hiệu quả.

- Đẩy mạnh việc tiến hành đầu tư kết nối thử nghiệm các công nghệ điều hành bay tiên tiến, hiện đại như thử nghiệm hệ thống ATN/AMHS, liên lạc dữ liệu AIDC, nâng cấp đường truyền AFTN và chia sẻ dữ liệu ADS-B.

- Tiếp tục đầu tư, đổi mới công nghệ thiết bị cho các lĩnh vực thông báo tin tức hàng không, khí tượng hàng không, tìm kiếm cứu nạn và Huấn luyện – Đào tạo...

### **IV. Hoàn thiện mô hình tổ chức, phát triển nguồn nhân lực:**

Tiếp tục triển khai thực hiện các đề án tái cơ cấu, nâng cao chất lượng dịch vụ và Đề án phát triển nguồn nhân lực, trong đó tập trung một số nội dung:

- Triển khai Đề án "Phát triển Trung tâm thông báo tin tức hàng không đến năm 2020, định hướng đến năm 2030" nhằm xây dựng một đơn vị duy nhất cung cấp dịch vụ thiết kế phương thức bay, vùng trời hàng không dân dụng, là đơn vị chủ đạo trong việc cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không tại Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn và chất lượng, từng bước phát triển phù hợp với lộ trình chuyển đổi từ AIS sang AIM đáp ứng yêu cầu của cộng đồng quốc tế, tiến độ của khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và tình hình thực tế tại Việt Nam.

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển Trung tâm Đào tạo Huấn luyện Nghiệp vụ Quản lý bay; kiện toàn cơ cấu tổ chức, bổ sung chức năng nhiệm vụ của Trung tâm nhằm xây dựng một cơ sở đào tạo, huấn luyện chuyên sâu về lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay, đáp ứng các tiêu chuẩn của tổ chức TrainAir.

- Khẩn trương hoàn thành các thủ tục thành lập Ban quản lý dự án chuyên ngành để thực hiện các quy định của nhà nước tại Luật Xây dựng và Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, số 42/2017/NĐ-CP.

- Nghiên cứu xây dựng đề án thành lập Trung tâm khí tượng Hàng không nhằm chuyên môn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ

Trên đây là một số nội dung chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng triển khai nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty.

Kính báo cáo! *be*

Nơi nhận: *th*

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KH-ĐT (H.04b).



**TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH THÁNG NĂM 2018**

*(Thực hiện theo mẫu biểu quy định tại Công văn số 5372/BGTVT-QLDN ngày 07.06.2019)*

TT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2018			Ghi chú
			Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ được giao (%)	
A	B	C	1	2	3	4
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>					
1	Sản lượng Điều hành bay	Lần chuyến	854.835	890.398	104	
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>					
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	3.500.716	3.860.862	110	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	956.053	1.439.619	151	
3	Nộp Ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	2.462.964	3.015.924	122	
4	Thu nhập bình quân đầu người	Đồng/người/tháng	30.516.595	32.618.895	107	